

Số: 117/QĐ-BCĐ

Ia O, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và các Tổ giúp việc thực hiện Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN 06

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân xã về việc thành lập Ban Chỉ đạo và các Tổ giúp việc thực hiện Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Trưởng Công an xã tại Tờ trình số 20/TTr-CAX ngày 18/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Đề án phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND huyện (báo cáo);
- Công an huyện qua đội QLHC về TTXH (báo cáo);
- Đảng ủy, TT HĐND xã (báo cáo);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Hệ thống chính trị tại các thôn (làng);
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, CAX.

**TRƯỞNG BCĐ
CHỦ TỊCH UBND XÃ**

Ngô Văn Trường

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 117 /QĐ-BCĐ ngày 18/04/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 *(viết tắt là Đề án 06)* trên địa bàn xã *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Đề án 06)* và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và các Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Đề án 06.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước.

3. Đề cao trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC TỔ GIÚP VIỆC

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công

tác, kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động triển khai thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện, hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

4. Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

Điều 4. Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Chủ động giải quyết các vấn đề được phân công; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định hoặc xin ý kiến chỉ đạo đối với những vấn đề quan trọng, vượt thẩm quyền.

4. Ký thay Trưởng Ban Chỉ đạo các văn bản, kết luận khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công hoặc ủy quyền.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ tại Đề án 06 của Chính phủ và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã, phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, kinh tế số, xã hội số phù hợp với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 được Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo xã giao ở cơ quan, đơn vị; hoặc lĩnh vực mình phụ trách; chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

5. Cử cán bộ, chuyên gia giỏi tâm huyết tham gia; và tạo điều kiện cho họ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo. Đôn đốc, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và thông báo kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách và giải pháp thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thôn (làng) phụ trách.

3. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn, hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

4. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ngành, địa phương phối hợp, hỗ trợ các nội dung cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Định kỳ hằng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Tổ giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo Đề án 06

- Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Đề án 06 và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân huyện, Phó Trưởng Ban sử dụng con dấu của Công an xã; các thành viên còn lại sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Đề án 06.

- Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ 6 tháng một lần. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban có thể triệu tập cuộc họp bất thường. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì quyết định.

- Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến Đề án 06 và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

2. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

Tổ giúp việc họp định kỳ hàng quý. Trường hợp cần thiết, Tổ trưởng có thể triệu tập cuộc họp bất thường. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì quyết định.

3. Các thành viên của Ban Chỉ đạo Đề án 06 và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Tổ giúp việc và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trung tập các thành viên của Tổ giúp việc trong thời gian nhất định để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể, hệ thống chính trị tại các thôn (làng) trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo.

1. Quán triệt nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án 06 thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực địa phương mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ giúp việc đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và các giải pháp thúc đẩy xây dựng Chính quyền điện tử, xã hội số, kinh tế số. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về thực hiện Đề án 06, về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Đề án 06 và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước cấp hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Công an xã chủ trì, phối hợp Phòng Tài Chính – Kế để xem xét hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo gửi ý kiến trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.